

- CÁC ĐỐI TƯ BỘ CHỦ ĐỐI LÝ LUẬN  
- CÁC CHỈ ĐỊCH KỘI TỐC HÓA

TỈNH ỦY LAI CHÂU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 752-TB/TU

Lai Châu, ngày 10 tháng 7 năm 2023



## THÔNG BÁO

kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh  
sơ kết Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 22/02/2021 về phát triển nông nghiệp  
hàng hóa tập trung giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

Ngày 07/7/2023, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tổ chức Hội nghị sơ kết Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 22/02/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Sau khi nghe Ban cán sự đảng UBND tỉnh báo cáo sơ kết thực hiện Nghị quyết và ý kiến tham luận của các sở, ngành, địa phương, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thống nhất kết luận:

### 1. Tình hình thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 22/02/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, các cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt Nghị quyết và đạt nhiều kết quả tích cực:

Công tác quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết được thực hiện nghiêm túc; nhận thức của doanh nghiệp, người dân về nông nghiệp hàng hóa, liên kết chuỗi giá trị trong nông nghiệp được nâng lên; vai trò trung tâm của doanh nghiệp, hợp tác xã gắn với vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư và hộ nông dân trong phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung từng bước được phát huy. Các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung tiếp tục được hình thành, mở rộng; cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi được chuyển đổi tích cực theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Nhiều loại giống cây trồng, vật nuôi có lợi thế, giá trị kinh tế cao được đưa vào sản xuất với một số mô hình hiệu quả như trồng dứa, chanh leo, cây ăn quả, cây dược liệu tại các huyện, thành phố; chăn nuôi tập trung theo quy mô trang trại, gia trại phát triển mạnh. Liên kết chuỗi giá trị trong nông nghiệp tăng cả về số lượng và chất lượng; số lượng doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp tỉnh tăng nhanh; các hợp tác xã, tổ hợp tác hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp phát triển mạnh và ngày càng mở rộng ngành nghề hoạt động. Chính sách hỗ trợ sản xuất được ban hành kịp thời và triển khai hiệu quả; hạ tầng thiết yếu các khu sản xuất hàng hóa nông nghiệp tập trung được quan tâm đầu tư; nhiều tiến bộ khoa học, kỹ thuật trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp được áp dụng; một số nguồn gen quý đã được phục tráng và phát triển; chuyển đổi số trong nông nghiệp bước đầu được

thực hiện, đạt kết quả tích cực. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tiếp tục phát triển cả về quy mô và chất lượng, trong đó một số sản phẩm đã được công nhận là sản phẩm cấp khu vực và quốc gia; nhiều thương hiệu đặc sản địa phương đã được mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước. Đến nay, đa số các chỉ tiêu Nghị quyết đề ra đều đạt trên 50%, một số chỉ tiêu đã đạt và vượt cao như: Sản xuất lúa hàng hóa, phát triển đàn Ong, cơ sở chăn nuôi đại gia súc, thể tích nuôi cá lồng...; hơn 1.000 ha đất trồng lúa kém hiệu quả đã được chuyển đổi sang trồng các loại cây có giá trị kinh tế.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU còn có một số hạn chế: Công tác quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện ở một số cấp ủy, chính quyền cơ sở còn thiếu quyết liệt; nhận thức của người dân về nông nghiệp hàng hóa, chuyển biến từ duy từ sản xuất nông nghiệp thuần tuý nhỏ lẻ, manh mún sang kinh tế nông nghiệp một số nơi còn chậm, nhất là tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới. Một số chỉ tiêu, nhiệm vụ kết quả đạt thấp như: Trồng mới chè cổ thụ, hỗ trợ chuồng trại chăn nuôi...; tiến độ trồng mới một số cây trồng chủ lực chưa đảm bảo. Một số sản phẩm OCOP thiếu tính bền vững, công tác quản lý chất lượng sản phẩm ở một số khâu còn yếu. Việc áp dụng quy trình kỹ thuật, công nghệ trong sản xuất, chăn nuôi còn chậm; việc xây dựng tiêu chuẩn cho một số sản phẩm hàng hóa nông sản chủ lực chưa được quan tâm. Các hình thức hợp tác, liên kết chưa nhiều, gắn kết chưa chặt chẽ giữa doanh nghiệp và người dân. Một số doanh nghiệp, hợp tác xã thiếu thị trường, năng lực quản trị còn yếu, chưa đủ sức làm chủ trì liên kết cho người dân. Các cơ sở chế biến phần lớn có quy mô nhỏ, công nghệ chế biến thủ công, hệ thống máy móc chưa đồng bộ; sản phẩm chế biến sâu còn ít, chưa đa dạng, chủ yếu là sản phẩm thô, giá trị thấp. Công tác xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm hàng hóa có mặt hạn chế, hiệu quả chưa cao. Tiêu thụ sản phẩm tập trung vào một số thị trường truyền thống, thị trường xuất khẩu chưa mở rộng. Một số nội dung cụ thể trong chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung, chính sách hỗ trợ tập trung đất đai chưa phù hợp với thực tiễn. Việc tích tụ, tập trung đất đai để hình thành các vùng sản xuất hàng hóa quy mô lớn, tập trung còn hạn chế.

## **2. Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới**

Để tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU, tạo sự chuyển dịch mạnh mẽ nền nông nghiệp của tỉnh sang sản xuất hàng hóa tập trung, thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội khắc phục những hạn chế đã chỉ ra, tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

**2.1.** Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, đề án của tỉnh về phát triển nông nghiệp, trọng tâm là Nghị quyết số 05-NQ/TW của Tỉnh ủy, góp phần nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong tỉnh về sự cần thiết, tính tất yếu và hiệu quả của phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung, từ đó huy động sự vào cuộc của các cấp, các ngành, sự đồng tình, chủ động, tích cực của doanh nghiệp, hợp tác xã, đặc biệt là phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư và người dân trong triển khai thực hiện Nghị quyết.

**2.2.** Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt, toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết, nhất là các chỉ tiêu, nhiệm vụ đạt thấp, dự báo khó đạt, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu Nghị quyết đã đề ra. Rà soát, điều chỉnh, cơ cấu lại các mục tiêu, nhiệm vụ theo hướng tăng các chỉ tiêu, nhiệm vụ có tính khả thi, hiệu quả cao, thực tiễn đã đạt và vượt, giảm các chỉ tiêu, nhiệm vụ chưa phù hợp, đảm bảo đúng định hướng của Nghị quyết, sát với yêu cầu thực tiễn và phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực của tỉnh. Đồng thời, tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các chính sách của tỉnh cho phù hợp, phát huy hiệu quả trong triển khai thực hiện.

**2.3.** Tập trung đánh giá, điều chỉnh quy hoạch vùng phát triển nông nghiệp hàng hóa đảm bảo phù hợp với đặc tính cây trồng, thổ nhưỡng khí hậu; tháo gỡ những vướng mắc về quy hoạch, quản lý đất đai, tạo điều kiện thuận lợi triển khai các dự án thu hút đầu tư phát triển nông nghiệp. Tăng cường liên kết, phối hợp giữa các địa phương để tạo ra các vùng nguyên liệu tập trung đáp ứng yêu cầu sản xuất, chế biến quy mô lớn. Tiếp tục vận động, khuyến khích người dân liên kết đất đai với doanh nghiệp để đẩy nhanh quá trình tích tụ, tập trung đất đai hình thành các vùng sản xuất hàng hóa; thực hiện chuyển đổi các diện tích đất hoang hóa, cây trồng kém hiệu quả sang phát triển các cây trồng có hiệu quả kinh tế cao. Đẩy mạnh các hoạt động đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong nông nghiệp; hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hộ gia đình tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp hàng hóa theo hướng nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, đảm bảo tiêu chuẩn của thị trường; chú trọng kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc diệt cỏ trong sản xuất nông nghiệp, bảo vệ môi trường và sức khỏe của người dân.

Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh khẩn trương chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong trồng cây Mắc ca, đảm bảo tiến độ trồng và chỉ tiêu phát triển Mắc ca của tỉnh; thực hiện kết nối giữa các huyện Than Uyên, Tân Uyên, Tam Đường, Phong Thổ trong phát triển vùng nguyên liệu chanh leo, ngô ngọt... để đẩy mạnh liên kết với doanh nghiệp trong tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

**2.4.** Đẩy mạnh các hình thức liên kết, hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu sản phẩm, hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, cấp mã cơ sở nuôi trồng, truy xuất nguồn gốc, xây dựng tiêu chuẩn sản phẩm trong sản xuất nông nghiệp, nâng cao chất lượng sản phẩm, nhất là các sản phẩm hàng hóa có lợi thế cạnh tranh, sản phẩm OCOP của tỉnh. Tập trung tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ tìm kiếm, mở rộng thị trường trong và ngoài nước cho các sản phẩm chủ lực của tỉnh. Tiếp tục lồng ghép và sử dụng hiệu quả nguồn lực từ các chương trình mục tiêu quốc gia và chương trình, chính sách của Trung ương, của tỉnh để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết; tăng cường huy động nguồn lực đầu tư ngoài xã hội để đầu tư phát triển nông nghiệp. Khẩn trương rà soát, hoàn thiện quy hoạch các khu, cụm công nghiệp, thu hút đầu tư các nhà máy sản xuất, cơ sở chế biến nông, lâm sản. Chú trọng đào tạo, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ trực tiếp tham mưu trong lĩnh vực nông nghiệp ở các cấp; nâng cao hiệu quả quản lý, năng lực hoạt động của các doanh nghiệp, hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và chất lượng nguồn lao động trong nông nghiệp.

**2.5.** Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp, nhất là cấp cơ sở; phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể trong tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia thực hiện Nghị quyết. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, đề án, chính sách về phát triển nông nghiệp; kịp thời chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Đồng thời, phát hiện, xử lý nghiêm theo quy định đối với các vi phạm, nhất là trực lợi chính sách.

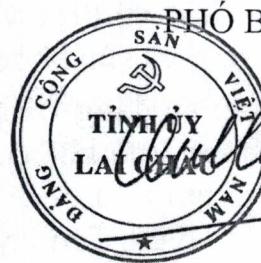
Ban cán sự đảng UBND tỉnh hoàn chỉnh Báo cáo sơ kết Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 22/02/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, trình Thường trực Tỉnh ủy ban hành.

Nơi nhận:

- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**

PHÓ BÍ THƯ



Vũ Mạnh Hà